

Số: 42/2018/QĐST- HNGĐ

Hòa An, ngày 17 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lương Thị Thanh A**; sinh năm: 1989

Địa chỉ: xóm B, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn:* Anh **Mã Đức B**; sinh năm: 1990

Địa chỉ: xóm K, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã B.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thanh A và anh Mã Đức B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thanh A và anh Mã Đức B. Quan hệ hôn nhân giữa chị A và anh B chấm dứt kể từ thời điểm ban hành quyết định này.

- **Về việc nuôi con chung:** Công nhận sự thỏa thuận của chị Lương Thị Thanh A và anh Mã Đức B về việc sau khi ly hôn anh Mã Đức B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 01 con chung tên Mã Gia C – sinh ngày 28/02/2011 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Chị A có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai có quyền cản trở.

Anh Mã Đức B không yêu cầu chị Lương Thị Thanh A cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì quyền lợi của của con, việc trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung có thể thay đổi.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các bên đương sự cùng xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lương Thị Thanh A và anh Mã Đức B mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự về việc thuận tình ly hôn. Chị A tự nguyện nộp thay cho anh B toàn bộ án phí. Tổng cộng chị A phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số AB/2012/02270 ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay, chị A được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hòa An, Cao Bằng;
- CC THADS huyện Hòa An, Cao Bằng;
- UBND xã B;
- Đương sự;
- Lưu án văn
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Hoàng Thị Thu Lịch